

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 10/06/2025, VN30-Index tăng điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình nến High Wave Candle cùng khối lượng giao dịch tiếp tục nằm dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý phân vân của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số vẫn nằm dưới đường Middle của Bollinger Bands trong bối cảnh chỉ báo MACD tiếp tục mở rộng khoảng cách với đường Signal sau khi cho tín hiệu bán. Điều này cho thấy triển vọng tiêu cực trong ngắn hạn tiếp tục hiện hữu.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 10/06/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 10/06/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) giảm 0.31%, còn 1,395.6 điểm; VN30F2506 (F2506) giảm 0.01%, còn 1,396.9 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) giảm 0.31%, còn 1,393 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) giảm 0.21%, còn 1,393 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,404.82 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 10/06/2025, hợp đồng VN30F2506 giảm nhẹ vào đầu phiên nhưng ngay sau đó bên mua dần lấy lại vị thế giúp F2506 bật tăng trở lại trong phần lớn phiên sáng. Tuy nhiên, bước sang phiên chiều, áp lực bán gia tăng mạnh khiến F2506 đảo chiều lao dốc và giảm về dưới mốc tham chiếu đồng thời đóng cửa tại mốc 1,396.9 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Nỗ lực hồi phục của phái sinh đã không thành công, dù trong phiên có thời điểm đã tăng gần 14 điểm, chốt phiên phái sinh giảm -0,1 điểm về 1.396,9 điểm. Biên độ dao động trong phiên rộng có nhiều cơ hội tìm kiếm lợi nhuận nên thanh khoản giao dịch cũng tăng gần gấp 2 lần so với phiên trước đó.

Khối ngoại giảm 821 vị thế LONG. Tự doanh tăng 952 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 6,919 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,406.6); Lãi/Lỗ lũy kế: -17.9 tỷ. Khối ngoại nắm 16,122 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,415.7); Lãi/Lỗ lũy kế: +2.4 tỷ.

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát phản ứng tại vùng 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp giá break out khỏi H1, chọn điểm vào break out/test lại hỗ trợ ở khung m3/m5.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,402.x; STL khi giá vượt 1,402.9 ở khung m5.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2506	1396.9	-0.1	-	19/06/2025	45,475
4111F7000	1395.6	-4.3	-	17/07/2025	3,188
VN30F2509	1393.0	-4.4	-	18/09/2025	631
VN30F2512	1393.0	-3.0	-	18/12/2025	614

Nguồn: BT Research

Kháng cự xa	1,409 – 1,414
Kháng cự gần	1,403 – 1,406
Hỗ trợ gần	1,393 – 1,386
Hỗ trợ xa	1,378 – 1,372

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát phản ứng tại vùng 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp giá break out khỏi H1, chọn điểm vào break out/test lại hỗ trợ ở khung m3/m5.
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,402.x; STL khi giá vượt 1,402.9 ở khung m5.

- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-7.92	0.44	-8.36
VN30F2M - VN30	-9.22	3.34	-12.56
VN30F2M - VN30F1M	-1.3	2.9	-4.20
VN30F1Q - VN30F1M	-3.9	0.4	-4.30
VN30F1Q - VN30F2M	-2.6	-2.5	-0.10
VN30F2Q - VN30F1M	-3.9	-1	-2.90
VN30F2Q - VN30F2M	-2.6	-3.9	1.30
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-1.4	1.40

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	Q/S	Q/S	Q/S
Short	1402.x	1392 / 1386 / 137x	>1402.9, m5

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

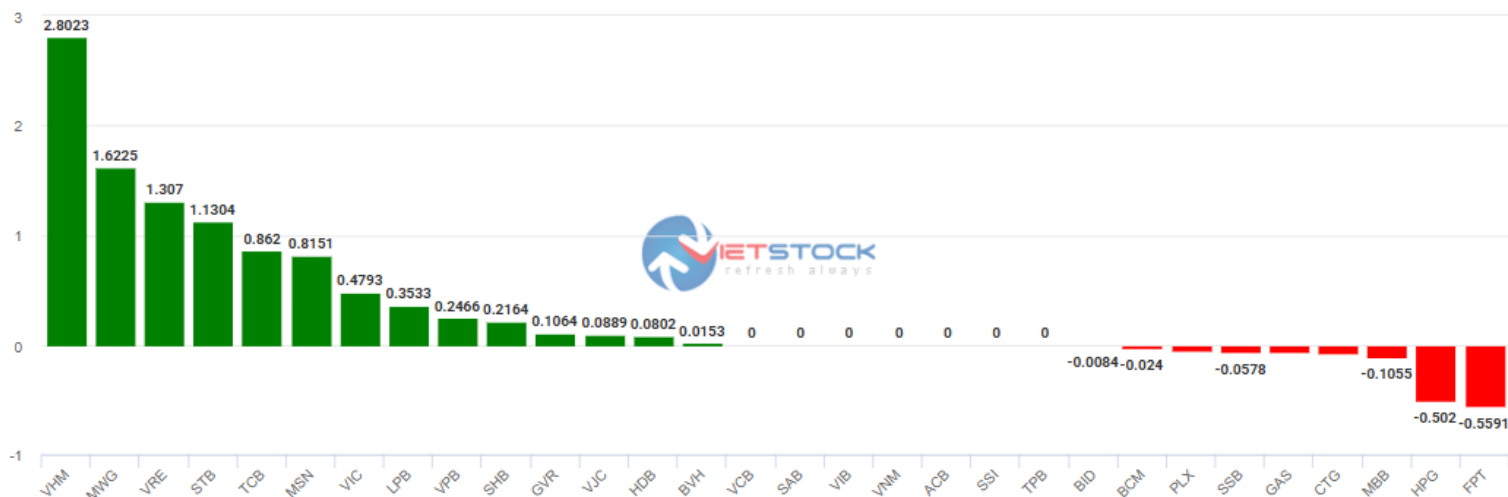
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **10.1257** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-1.4533**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.59% với 14 mã tăng và 09 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là VHM, MWG, VRE. Ngược lại, FPT, HPG, MBB là 03 mã gây áp lực giảm lên chỉ số nhiều nhất.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VHM	Bất động sản	72,600	2.69%	4,107,412,004	71,418,447,701,951	7.46	0.2	2.8
MWG	Bán lẻ	61,500	1.65%	1,461,484,209	67,410,959,140,125	7.04	0.12	1.62
VRE	Bất động sản	26,500	3.72%	2,272,318,410	24,086,575,146,000	2.52	0.09	1.31
STB	Ngân hàng	42,900	2.26%	1,885,215,716	34,291,319,787,754	3.58	0.08	1.13
TCB	Ngân hàng	30,050	1.01%	7,064,851,739	58,509,547,835,015	6.11	0.06	0.86
MSN	Thực phẩm và đồ uống	64,800	1.09%	1,438,351,617	51,262,851,629,880	5.35	0.06	0.82
VIC	Bất động sản	90,600	0.33%	3,823,661,561	99,562,182,136,405	10.40	0.03	0.48
LPB	Ngân hàng	31,450	0.64%	2,987,282,100	37,843,068,879,726	3.95	0.03	0.35
VPB	Ngân hàng	17,950	0.56%	7,933,923,601	30,191,752,871,245	3.15	0.02	0.25
SHB	Ngân hàng	13,150	0.77%	4,065,250,816	19,266,280,582,236	2.01	0.02	0.22
GVR	Hóa chất	28,150	1.62%	4,000,000,000	4,504,000,000,000	0.47	0.01	0.11
VJC	Du lịch và Giải trí	89,000	0.23%	541,611,334	26,511,874,799,300	2.77	0.01	0.09
HDB	Ngân hàng	21,500	0.23%	3,495,060,732	23,895,730,224,684	2.50	0.01	0.08
BVH	Bảo hiểm	48,900	0.62%	742,322,764	1,693,012,558,564	0.18	0	0.02
VCB	Ngân hàng	55,900	0.00%	8,355,691,435	21,784,758,172,738	2.28	0	0
SAB	Thực phẩm và đồ uống	48,850	0.00%	1,282,562,372	6,891,848,905,942	0.72	0	0
VIB	Ngân hàng	17,850	0.00%	2,979,127,815	15,783,061,668,532	1.65	0	0
VNM	Thực phẩm và đồ uống	55,300	0.00%	2,089,955,445	46,229,814,443,400	4.83	0	0
ACB	Ngân hàng	20,950	0.00%	4,466,657,912	35,708,786,010,642	3.73	0	0
SSI	Dịch vụ tài chính	23,350	0.00%	1,961,872,450	13,596,325,402,786	1.42	0	0
TPB	Ngân hàng	13,050	0.00%	2,641,956,196	7,309,236,011,854	0.76	0	0
BID	Ngân hàng	35,200	(-0.14%)	6,897,515,268	4,117,761,434,874	0.43	0	-0.01
BCM	Bất động sản	59,300	(-0.67%)	1,035,000,000	2,455,020,000,000	0.26	0	-0.02
PLX	Dầu khí	35,500	(-0.84%)	1,270,592,235	4,510,602,434,250	0.47	0	-0.06
SSB	Ngân hàng	18,100	(-0.28%)	2,835,000,000	14,142,000,600,000	1.48	0	-0.06
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	62,900	(-0.63%)	2,342,672,919	7,367,706,330,255	0.77	0	-0.07
CTG	Ngân hàng	37,850	(-0.39%)	5,369,991,748	12,926,966,335,290	1.35	-0.01	-0.07
MBB	Ngân hàng	24,200	(-0.21%)	6,102,272,659	34,437,809,614,707	3.60	-0.01	-0.11
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,200	(-0.38%)	6,396,250,200	90,566,207,984,353	9.46	-0.04	-0.5
FPT	Công nghệ thông tin	115,700	(-0.43%)	1,471,069,183	89,132,603,291,995	9.31	-0.04	-0.56

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn